

Bản án số: **13/2018/HS-ST**
Ngày 10-01-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH BẮC KẠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Hồng Giang;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn Ngo;
2. Bà Trần Thị Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Triệu Thị Yên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2017/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2017/QĐXXST- HS ngày 27 tháng 12 năm 2017, đối với bị cáo:

LỤC THỊ THU H, tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 20 tháng 11 năm 1991 tại huyện C, tỉnh Bắc Kạn;

Nơi cư trú: Thôn S, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 09/12;

Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Lục Văn H và bà Hoàng Thị T;

Bị cáo có chồng là Hoàng Văn T (đã ly hôn) và 02 con (đều sinh năm 2012);
Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02-7-2017 đến ngày 05-7-2017 thì bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Kạn cho đến nay, (có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng:

1. Nông Thành L, sinh năm 1993; (vắng mặt);

Trú tại: Thôn N, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

2. Nông Văn H, sinh năm 1995; (vắng mặt);

Trú tại: Thôn N, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 12 giờ 45 phút ngày 02-7-2017, Tổ công tác thuộc Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Chợ Mới phối hợp với Công an xã Yên Đĩnh tuần tra tại khu vực thôn Suối Hón, xã Yên Đĩnh, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, phát hiện 03 đối tượng có biểu hiện bất minh. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra hành chính, phát hiện và thu giữ tại túi quần đằng trước bên trái đang mặc trên người của đối tượng Lục Thị Thu H 01 (một) gói nhỏ được gói bằng giấy nilon bên trong có 18 gói được gói bằng loại giấy trắng có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy (Hêrôin) và số tiền 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*). Tiến hành kiểm tra 02 đối tượng còn lại là Nông Thành L và Nông Văn H không phát hiện và thu giữ gì.

Trên cơ sở đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới đã tiến hành khám xét nhà ở và khu vực phụ cận của đối tượng Lục Thị Thu H, kết quả thu giữ tại vị trí cạnh ghế ngồi bàn uống nước trong nhà của Hà 01 điện thoại di động nhãn hiệu TK Mobile S28-2 màu đen bạc, cũ đã qua sử dụng, bên trong có 02 sim số thuê bao là: 0869285016 và số 0869006356, ngoài ra không phát hiện và thu giữ gì thêm.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: 18 gói nhỏ bên trong có chứa chất bột màu trắng Cơ quan điều tra thu giữ trên người H là chất ma túy (Hêrôin) của H, số ma túy trên có được là do vào khoảng 08 giờ ngày 30-6-2017 H một mình đi xe buýt xuống khu vực bến xe khách cũ tỉnh Thái Nguyên mua 24 gói ma túy với số tiền 1.500.000 đồng (*Một triệu năm nghìn đồng*) của một người phụ nữ mà H không biết tên, tuổi và địa chỉ cụ thể, mục đích H mua số ma túy trên về là để bán cho những người nghiện kiếm lời. Ngày 01-7-2017, Nông Thành L gọi điện cho H vào số điện thoại 0869.006.356 để hỏi mua ma túy, H đồng ý và hẹn L ở đầu cầu Yên Đĩnh thuộc thôn Bản Tềng, xã Yên Đĩnh, huyện Chợ Mới để bán ma túy. Khi ra đến cầu Yên Đĩnh còn có Nông Văn H đi mua ma túy cùng với L, tại đây H bán cho L và H mỗi người 01 gói ma túy (Hêrôin) với số tiền 100.000đ/gói (*Một trăm nghìn đồng/gói*). Tiếp đó, vào buổi sáng ngày 02-7-2017, tại nhà ở của mình thuộc thôn S, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, H bán cho Nông Văn H 01 gói ma túy (Hêrôin) với số tiền 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*). Khoảng từ 12 giờ đến 12 giờ 30 phút cùng ngày, tại nhà ở của mình, H bán cho Nông Thành L 01 gói ma túy (Hêrôin) với số tiền 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*), bán cho Nông Văn H 02 gói ma túy (Hêrôin) với số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng/2gói*). Còn lại 18 gói ma túy H để trong túi quần đằng trước bên trái đang mặc trên người thì bị cơ quan Công an bắt quả tang như đã nêu ở trên. Ngoài ra, H còn khai nhận thêm, trước ngày 30-6-2017 H còn bán 01 gói ma túy cho 02 người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ với số tiền

100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*) tại nhà ở của mình. Số ma túy bán cho 02 người đàn ông này có được là do trước đó (H không nhớ ngày cụ thể) mua của người phụ nữ không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể tại bến xe khách cũ tỉnh Thái Nguyên với số tiền 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*) được 05 gói ma túy, nhưng sau đó bị cáo làm ướt nên đã vứt bỏ đi 04 gói, còn 01 gói bán cho hai người đàn ông như đã nêu ở trên.

Tại Cơ quan điều tra, các đối tượng Nông Thành L và Nông Văn H khai được mua ma túy với H nhiều lần. Cụ thể, Nông Thành L khai: L mua ma túy với H hai lần, lần thứ nhất vào ngày 01-7-2017, L gọi điện cho H hỏi mua ma túy và được H hẹn mua bán ma túy ở khu vực đầu cầu Yên Đĩnh thuộc thôn Bản Tềng, xã Yên Đĩnh. Tại đây L mua của Hà 01 gói ma túy với giá 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*); Lần thứ hai, vào khoảng 12 giờ 20 phút, ngày 02/7/2017, tại nhà ở của H, L mua của H 01 gói ma túy với giá 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*). Sau khi mua ma túy xong L xuống bếp nhà của H để sử dụng ma túy, nhưng H không biết về việc này.

Nông Văn H khai: H được mua ma túy với H ba lần, lần thứ nhất vào ngày 01/7/2017 tại đầu cầu Yên Đĩnh, H mua của H 01 gói ma túy với số tiền 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*); Lần thứ hai vào sáng ngày 02-7-2017 (không nhớ thời gian cụ thể), tại nhà của H, H mua của H 01 gói ma túy với số tiền 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*); Lần thứ ba vào khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, cũng tại nhà của H, H mua của Hà 02 gói ma túy với số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*). Sau khi mua ma túy xong H xuống bếp nhà của H để sử dụng ma túy, nhưng H không biết về việc này.

Tại biên bản mở, đóng niêm phong hồi 14 giờ 50 phút, ngày 02-7-2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới xác định trọng lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Lục Thị Thu H có trọng lượng là 0,444 gam, trích ra 0,041 gam niêm phong tại phong bì ký hiệu H₁ gửi đến Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn để giám định. Số chất bột màu trắng còn lại là 0,403 gam được niêm phong tại phong bì có ký hiệu H₂ là tang vật của vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 110/KTHS-MT ngày 15-8-2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: “*Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu H₁ gửi giám định là ma túy, loại Hêrôin*”.

Vật chứng của vụ án gồm: 0,403 gam được niêm phong tại phong bì có ký hiệu H₂, số tiền 100.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu TK Mobile S28-2 màu đen bạc, cũ đã qua sử dụng, bên trong có 02 sim số thuê bao là: 0869285016 và số 0869006356. Toàn bộ vật chứng hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn và việc xử lý vật chứng của cơ quan Cảnh sát Điều tra công an huyện Chợ Mới, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới.

Bản cáo trạng số 55/KSĐT-MT, ngày 29-11-2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn truy tố bị cáo Lục Thị Thu H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm các vấn đề cụ thể như sau:

- Áp dụng khoản 2 Điều 7/BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Nghị quyết 41/2017/QH14, điểm b khoản 2 Điều 194/BLHS 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), tuyên bố bị cáo Lục Thị Thu H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đề nghị xử phạt bị cáo từ 07 đến 08 năm tù.

- Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản riêng để thi hành án và thuộc hộ cận nghèo, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng các Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Tịch thu tiêu hủy 0,403 gam ma túy (Hêrôin) được niêm phong tại phong bì có ký hiệu H₂ và 02 sim số thuê bao là: 0869285016 và số 0869006356; Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu TK Mobile S28-2 màu đen bạc, đã qua sử dụng của bị cáo; Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) do bị cáo bán ma túy trái phép cho Nông Thành L mà có; Truy thu lại số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) để nộp ngân sách Nhà nước do bị cáo bán ma túy trái phép mà có.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo có lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của bị cáo là sai, vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm được trở về nuôi dạy các con.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Mới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy

định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, Lục Thị Thu H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, với mục đích kiếm lời, H đã bán ma túy cho nhiều người và nhiều lần. Cụ thể: Ngày 01-7-2017, tại khu vực đầu cầu Yên Đĩnh thuộc thôn Bản Tềng, xã Yên Đĩnh, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, H đã bán trái phép cho Nông Thành L và Nông Văn H mỗi người 01 (Một) gói ma túy (Hêrôin) với số tiền 100.000 đồng (*Một trăm nghìn đồng*) mỗi gói; Sáng ngày 02-7-2017, tại nhà ở của mình thuộc thôn S, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, H bán trái phép cho Nông Văn H 01 (Một) gói ma túy (Hêrôin) với số tiền 100.000 đồng (*Một trăm nghìn đồng*); Khoảng 12 giờ đến 12 giờ 30 phút ngày 02-7-2017, cũng tại nhà ở của mình, H đã bán cho Nông Thành L 01 (Một) gói ma túy (Hêrôin) và bán cho Nông Văn H 02 (Hai) gói ma túy (Hêrôin) với số tiền là 100.000 đồng (*Một trăm nghìn đồng*) mỗi gói. Ngoài ra, trước ngày 30/6/2017 H còn bán 01 (Một) gói ma túy (Hêrôin) cho hai người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ với số tiền 100.000 đồng (*Một trăm nghìn đồng*).

[3] Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng (Nông Thành L và Nông Văn H), phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Tại khoản 2 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định:

“2. Điều luật quy định một tội phạm mới, một hình phạt nặng hơn, một tình tiết tăng nặng mới hoặc hạn chế phạm vi áp dụng án treo, miễn trách nhiệm hình sự, loại trừ trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt, giảm hình phạt, xóa án tích và quy định khác không có lợi cho người phạm tội, thì không được áp dụng đối với hành vi phạm tội đã thực hiện trước khi điều luật đó có hiệu lực thi hành.”

[5] Tại điểm c, d khoản 1, Điều 2, Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội quy định:

Điều 2. Việc áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015

1. Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2018, Bộ luật Hình sự năm 2015 được áp dụng như sau:

...c) Tội phạm mới quy định tại các Điều 147, 154, 167, 187, 212, 213, 214, 215, 216, 217, 217a, 218, 219, 220, 221, 222, 223, 224, 230, 234, 238, 285, 291, 293,

294, 297, 301, 302, 336, 348, 388, 391, 393 và 418 của Bộ luật Hình sự năm 2015; các điều luật bổ sung hành vi phạm tội mới, các điều luật quy định một hình phạt mới, một hình phạt nặng hơn, một tình tiết tăng nặng mới; các điều luật quy định hạn chế phạm vi miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt, giảm hình phạt, xóa án tích và các quy định khác không có lợi cho người phạm tội thì không áp dụng đối với những hành vi phạm tội xảy ra trước 0 giờ 00 phút ngày 01 tháng 01 năm 2018 mà sau thời điểm đó mới bị phát hiện, đang bị điều tra, truy tố, xét xử hoặc đối với người đang được xét giảm thời hạn chấp hành hình phạt, xóa án tích; trong trường hợp này, vẫn áp dụng quy định tương ứng của các văn bản quy phạm pháp luật về hình sự có hiệu lực trước 0 giờ 00 phút ngày 01 tháng 01 năm 2018 để giải quyết;

d) Quy định tại điểm b và điểm c khoản này cũng được áp dụng đối với các điều luật mới quy định tội được tách ra từ các tội ghép trong Bộ luật Hình sự số 15/1999/QH10 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2009/QH12 (sau đây gọi là Bộ luật Hình sự năm 1999);

[6] Căn cứ khoản 2 Điều 7 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017, Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội thì hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện trước ngày 01/01/2018, cần áp dụng quy định của Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 để xét xử đối với bị cáo. Tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 có quy định thêm một hành vi phạm tội mới là tình tiết định khung là "Đối với 02 người trở lên", điều này không có lợi cho bị cáo so với quy định khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 để xét xử đối với bị cáo.

[7] Hội đồng xét xử xét thấy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo Lục Thị Thu H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009. Điều luật có nội dung:

"1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:

...b) Phạm tội nhiều lần; "

[8] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, là mối hiểm họa cho cộng đồng, là

nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương, xét thấy cần xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[9] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Bị cáo có nhân thân tốt, quá trình sinh sống tại địa phương chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, đồng thời trong giai đoạn điều tra vụ án, bị cáo còn tự nguyện khai báo ra hành vi bán ma túy trái phép của bị cáo vào các ngày 01-07-2017, sáng ngày 02-7-2017 và trước ngày 30-6-2017. Do vậy, bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” và “*Người phạm tội tự thú*” được quy định tại các điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Ngoài ra, bị cáo còn có ông nội là ông Lục Văn E được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến thắng hạng nhì, có ông ngoại là liệt sĩ Hoàng Trung H và bác ruột là liệt sĩ Lục Văn A được Tổ quốc ghi công. Do vậy, bị cáo còn được hưởng thêm một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

[10] Sau khi xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có kiến thức pháp luật nhất định, bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình là nguy hiểm cho xã hội và vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Do vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù để có thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[11] Về hình phạt bổ sung, tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm*”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy nghề nghiệp của bị cáo là làm ruộng, không có thu nhập, không có tài sản riêng, sống phụ thuộc gia đình và thuộc diện hộ cận nghèo theo quy định của Chính phủ. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[12] Vật chứng của vụ án: Đối với 0,403 gam ma túy (Hêrôin) được niêm phong tại phong bì có ký hiệu H₂ là vật chứng của vụ án thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 cần tịch thu tiêu hủy.

[13] Đối với số tiền 100.000 đồng (*Một trăm nghìn đồng*) Cơ quan điều tra thu giữ tại túi quần đang trước bên trái của bị cáo, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận là tiền do bị cáo bán ma túy cho Nông Thành L vào ngày 02-7-2017 mà có. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 cần tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước.

[14] Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu TK Mobile S28-2 màu đen bạc, cũ đã qua sử dụng, bên trong có 02 sim số thuê bao là: 0869285016 và số 0869006356 của Lục Thị Thu H, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa H khai nhận sử dụng chiếc điện thoại trên và sim số 0869006356 để liên lạc bán ma túy cho Nông Thành L, còn sim số 0869285016 bị cáo dùng để liên lạc với gia đình. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 cần tịch thu hóa giá, sung vào ngân sách Nhà nước đối với chiếc điện thoại di động nêu trên và tịch thu tiêu hủy đối với sim số 0869006356. Đối với sim số 0869285016, tại phiên tòa bị cáo xác định không còn giá trị sử dụng, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

[15] Đối với số tiền 600.000đ bị cáo thu được do bán ma túy trái phép, bị cáo đã chi tiêu cá nhân hết, cụ thể: Trong ngày 01-7-2017 bán cho L thu được 100.000đ, bán cho H thu được 100.000đ; Trong ngày 02-7-2017 bán cho H thu được 300.000đ; Trước ngày 30-6-2017 bán cho hai người đàn ông không quen biết thu được 100.000đ. Xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo khẳng định đã được thu lời bất chính số tiền trên và đã chi tiêu cá nhân hết. Do vậy, xác định đây là tiền do thực hiện hành vi phạm tội mà có, cần truy thu lại để nộp ngân sách Nhà nước.

[16] Trong vụ án này còn có Nông Thành L, Nông Văn H có hành vi mua ma túy trái phép với Lục Thị Thu H. Tuy nhiên, hành vi của L và H chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Do vậy, ngày 14-11-2017 Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Chợ Mới đã có Công văn số: 259/CQCSĐT gửi UBND xã Y và UBND xã N, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn đề nghị xử phạt vi phạm hành chính đối với 02 đối tượng trên. Xét thấy, có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật.

[17] Đối với 02 người đàn ông mua ma túy với H vào trước ngày 30-6-2017, do H không biết tên tuổi địa chỉ những người này nên không có căn cứ để xử lý. Đối với người phụ nữ đã bán cho H 24 gói ma túy với giá 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*) vào ngày 30-6-2017 và 05 gói ma túy trước ngày 30-6-2017 tại khu vực bến xe khách cũ tỉnh Thái Nguyên, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi và địa chỉ cụ thể của người này. Do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để xem xét xử lý đối với các đối tượng này, xét thấy là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[18] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 2 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, Nghị quyết 41/2017/QH14; điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố bị cáo Lục Thị Thu H phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lục Thị Thu H **07** (Bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 02 tháng 7 năm 2017).

3. Về vật chứng: Áp dụng các Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy 0,403 gam ma túy (Hêrôin) được niêm phong tại phong bì có ký hiệu H₂ và 02 sim số thuê bao là: 0869285016 và số 0869006356;

- Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu TK Mobile S28-2 màu đen bạc, đã qua sử dụng của bị cáo;

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*) do bị cáo bán ma túy trái phép cho Nông Thành L mà có.

Tất cả tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an huyện Chợ Mới và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn ngày 04 tháng 12 năm 2017.

- Truy thu lại số tiền 600.000đ (*Sáu trăm nghìn đồng*) do bị cáo bán ma túy trái phép mà có để nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lục Thị Thu H phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự."

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Công an huyện Chợ Mới;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vương Hồng Giang